



liệu sản xuất cơ bản và chế độ phân phối thích ứng với nó.

Ở nước ta hiện thời - kinh tế hàng hóa mới được phát triển, lực lượng sản xuất còn ở trình độ thấp và phát triển thiếu cân đối, song mô thức sở hữu lại có những đặc trưng ngược lại: (a) Tư bản vừa quá tập trung trong tay Nhà nước dưới hình thức các xí nghiệp quốc doanh, (1) vừa bị phân tán ở các ngành, vùng và trên thực tế, bị chia cắt thành sở hữu của ngành, vùng; (b) Chủ quyền sở hữu tài sản ở các xí nghiệp quốc doanh thì không rõ ràng; (c) Quyền sở hữu tài sản của Nhà nước với quyền kinh doanh của xí nghiệp vẫn bị nhập làm một.v.v... Những điều ấy vừa làm cho mô hình sở hữu bị đơn nhất hóa không phù hợp với kinh tế hàng hóa và với trình độ của lực lượng sản xuất, làm cho các xí nghiệp quốc doanh thiếu sức sống, khó phản ứng kịp thời trước những biến động của thị trường, trong đó một số bộ phận khá lớn (chiếm khoảng 70% tổng số) hiện đang gặp không ít khó khăn, hoặc làm ăn thua lỗ, nợ nần chồng chất, tài sản hao hụt, vốn liếng thâm thủng, vừa làm cho tư bản khó di chuyển từ ngành, vùng có hiệu quả thấp đến ngành, vùng có hiệu quả cao, để từ đó, nâng cao hiệu quả kinh tế của toàn bộ xã hội.

Vậy trong những điều kiện cụ thể trên, nên đổi mới mô thức xí nghiệp quốc doanh truyền thống kém hiệu quả ấy như thế nào? Có thể nói đây là điểm nóng của lý luận kinh tế hàng hóa xã hội chủ nghĩa, cũng là khâu trung tâm của cuộc đổi mới thể chế kinh tế ở nước ta. Vì vậy cần tập trung tiềm lực trí tuệ vào tìm kiếm những cơ sở lý luận và thực tiễn cho khâu đổi mới ấy. Chuyên khảo này mong được góp phần vào cuộc tìm kiếm đó.

MÔ HÌNH XNQG TRUYỀN THỐNG KÉM HIỆU QUẢ VÀ CĂN NGUYÊN LỊCH SỬ CỦA NÓ

Mô hình XNQG - đặc trưng bao trùm của chế độ sở hữu XHCN truyền thống - từng tồn tại lâu ngày ở nước ta cũng như ở các nước XHCN khác, có căn nguyên lịch sử sâu xa của nó. Hầu hết các nước XHCN đều ra đời sau thắng lợi của các cuộc vận động cách mạng và chiến tranh cách mạng, nên đồng thời với việc thiết lập chính quyền, xây dựng nền kinh tế kiểu mới, Nhà nước đã tiến hành "tước đoạt những kẻ đi tước đoạt" để lập nên những cơ sở kinh tế của mình và một khi xã hội đã nắm lấy toàn bộ tư liệu sản xuất cơ bản, thì có thể xem cả xã hội như một công xưởng lớn, mỗi XN

VỀ ĐỔI MỚI MÔ HÌNH XÍ NGHIỆP QUỐC DOANH Ở NƯỚC TA

NGUYỄN NGỌC TUÂN

Viện KHXH tại TP.HCM

như một phân xưởng và có thể dùng phương thức phân phối sản phẩm để thay thế cho việc trao đổi hàng hóa. Nước Nga quá khứ đã tổ chức chế độ sở hữu XHCN theo mô thức XNQG là chính và chế độ cung cấp. Theo mô thức này, các XNQG hoàn toàn phụ thuộc vào bộ máy hành chính, không có quyền tự chủ kinh doanh, cũng không phải hạch toán kinh doanh. Hậu quả là nước Nga đã rơi vào khủng hoảng kinh tế, chính trị nặng nề sau 1920. Vì sao vậy?

Các trước tác của chủ nghĩa Mác cho thấy - C.Mác chỉ căn cứ vào tình hình lúc đó, rồi vận dụng phương pháp trừu tượng để phác họa ra xu thế phát triển chung của xã hội tương lai, chứ C.Mác chưa bao giờ chỉ ra con đường đi lên cụ thể của xã hội ấy, mà muốn lưu nó lại cho người đời sau giải quyết dựa vào thực tiễn. Nhưng nước Nga lúc đó lại dựa vào phác họa chung ấy để cấu trúc mô thức sở hữu hiện thực hoàn toàn mâu thuẫn với thực tiễn của một nước mới đạt đến trình độ trung bình của CNTB - V.I. Lenin đã kịp thời phát hiện ra mâu thuẫn ấy và thay ngay bằng mô thức XNQG hướng về thị trường, hoạt động trên cơ sở hạch toán kinh doanh - một bộ phận của NEP. Rất tiếc là V.I. Lenin tạ thế quá sớm (1924) nên mô thức XN trên không được ứng dụng tiếp tục. Sau khi Stalin chấp chính chưa được mấy năm, ông đã vội thuần khiết hóa mô thức sở hữu XHCN dưới hai hình thức nông trường quốc doanh và nông trang tập thể, đơn nhất hóa phương thức điều tiết kinh tế chỉ bằng kế hoạch pháp lệnh, bỏ qua điều tiết thị trường, phủ nhận XNQG là người sản xuất hàng hóa độc lập, tự chủ; đưa ra mô thức XN quốc doanh, theo đó, Nhà nước độc quyền sở hữu và trực tiếp kinh doanh qua các xí nghiệp chức năng sở hữu với chức năng kinh doanh được nhập làm một, XNQG hoàn toàn không có quyền tự chủ kinh doanh, mà sản xuất cái gì, bao nhiêu, cho ai đều do kế hoạch pháp lệnh từ

trên áp xuống, mọi lỗ lãi đều do Nhà nước chịu.v.v... Mô hình XN này về cũng trở thành mô thức chung và bản cho các nước XHCN đi sau chứ kinh nghiệm còn bị "cứng" hóa thì ở một số nước XHCN châu Á.

Mô hình XNQG trên tuy có dụng không thể phủ nhận trong những lĩnh vực nhất định, trong những kỳ lịch sử nhất định - nhất là thời có chiến tranh - cũng như trong đóng góp phần quan trọng cho sách Nhà nước... song nhìn chung hạn chế các mô thức xí nghiệp khác quan hệ sở hữu đa dạng vừa phù với các trình độ phát triển khác nhau của lực lượng sản xuất hiện thời, cần cho sự phát triển lực lượng xuất; mặt khác nó làm cho các XN mất đi động lực và áp lực để phát triển không có phản ứng trước những biến động hay đòi hỏi của thị trường; cho gánh nặng bao cấp của Nhà nước tăng lên quá sức chịu đựng của nó. Và khi mâu thuẫn giữa mô hình thực tiễn phát triển tới đỉnh điểm đẩy kinh tế các nước XHCN rơi vào thoái, rồi khủng hoảng nặng nề dài, buộc các nước này phải tìm kiếm mô thức và thể chế kinh tế mới thoát khỏi khủng hoảng.

MÔ HÌNH XÍ NGHIỆP NHẬN KHOẢN VÀ NHƯC

Trong cuộc tìm kiếm lịch sử ở một số nước đã giao động đến mức hằn tính nguyên tắc, chạy từ cực sang cực kia - từ Nhà nước hóa sở hữu tư hữu hóa.v.v. nên đã thất vọng về kinh tế và sụp đổ về chính trị. Sự đã có không ít nước biết kiên trì nguyên tắc chỉ đạo cơ bản, biết "đi biến ứng vạn biến", nên đã thành công lớn trong đổi mới hoặc cải cách, đã cá thể giới biết đến và thừa nhận.

Ở nước ta, việc đổi mới mô hình XNQG diễn ra có muộn hơn, song năm nay các XNQG đã có những biến ngày càng cơ bản: từ chỗ việc biến chỉ hạn chế ở nơi quyền, tăng thu hẹp đáng kể chỉ tiêu kế hoạch plan, mở rộng áp dụng chỉ tiêu hoạch hướng dẫn, thực hiện thu từ thay cho trích nộp lợi nhuận... hiện chuyển sang thực hiện trên diện rộng mô hình xí nghiệp nhận khoán (XNNK) vốn kinh doanh dựa trên sở đánh giá có căn cứ vốn thực tồn tại XN, xác định hợp lý mức lãi, lập ra chỉ tiêu phát triển vốn, chỉ tiêu thuế phạt về sử dụng vốn, chỉ tiêu chia trong kinh doanh vốn; đồng thời, đặt thí điểm với mức độ dè dặt việc phi tập trung hóa sở hữu Nhà nước ở một XNQG dưới hình thức mô thức nghiệp cổ phần (XNCP).

Sở với các mô hình XNQG đã cải cách trước đó, mô thức XNNK mấy tác dụng tích cực, chủ yếu là tạo cho XN có quyền tự chủ hơn về mặt sở hữu, sử dụng và xử lý theo lu

tài sản được giao kinh doanh; kích h người lao động quan tâm đến kết lao động cá nhân và tập thể, vì lợi và thu nhập của họ gắn với việc n thành hay vượt mức chỉ tiêu n khoán; thúc đẩy XN hợp lý hóa xuất và cơ cấu nội bộ, đảm bảo ôn thu tài chính ổn định cho Nhà c.v.v.. Song các khuyết tật của nó ng phải không đáng được quan tâm iên cứu, khắc phục:

- Không tách được chức năng sở khỏi chức năng kinh doanh, nên ng chấm dứt được sự can thiệp của n hành chính vào sản xuất kinh nh của XN, mà nhiều khi một số phương, ngành còn gia thêm nhiệm của mình vào hợp đồng khoán, tạo một sự can thiệp biến dạng còn g nề hơn, trái với điều mà C.Mác chỉ ra cả hơn 100 năm trước - bản n sản xuất hàng hóa TBCN cũng cho quyền sở hữu tư bản tách khỏi động chỉ huy một cách phổ biến. Vì , lao động chỉ huy này không cần t phải do nhà tư bản đảm nhiệm. t người sở hữu nhạc cụ của một dàn ac không nhất thiết phải là chỉ huy i nhạc ấy. Thực tiễn nước ta cũng g thấy, các XN ngoài QĐ sở dĩ có sức g, hoạt động có hiệu quả, chủ yếu òng phải nhờ "tối huệ quốc" của à nước, mà là do chúng có quyền tự à kinh doanh đầy đủ, ít bị sự can ệp hành chính của cấp trên. Mặt ác, cũng chính do Nhà nước vừa là rời quản lý hành chính xã hội, vừa người nắm quyền sở hữu trực tiếp n chức năng khác nhau song trùng thường làm cho chính sách của nhà ớc thay đổi luôn, hoặc dậm đạp lên au.

- Không giải quyết được vấn đề V tự chịu trách nhiệm về lỗ lãi, vì vốn bù lỗ, phải hoặc là lấy vốn tự có bù - mà vốn tự có, thì không phải V nào cũng có hay có đủ để bù - hoặc nâng giá - nhưng trong điều kiện vật i leo thang, nền kinh tế đang có lạm át và nhất là khi nạn hàng nhập lậu i giá rẻ đang lan tràn như hiện nay, i XN không dễ gì nâng giá, mà vẫn n được hàng.

- Khó hoàn thành được mức khoán đã nhận trong điều kiện các nhân tố bên ngoài, như hối suất, suất i nhuận, giá cả, điều kiện vận tải, ứng nguyên vật liệu, năng lượng ay đổi.

- Làm cho các yếu tố sản xuất khó chuyển - vì hệ số khoán trong thời an nhận khoán không đổi, mức giao ệp khó đổi, quan hệ lệ thuộc không ổi; thêm nữa, một số XN có hiệu quả iếp, thậm chí bị lỗ, song chỉ cần cải iện được ít nhiều tình trạng ấy là vẫn g thể tồn tại không bị đào thải, do đó, hó đẩy được hiệu quả kinh tế của toàn ộ xã hội lên.

Chính vì những khuyết tật trên,

nên mô thức XNNK tuy hiện vẫn còn sức hấp dẫn, song trong tương lai, nó không thể là mô hình XN tối ưu trong điều kiện sở hữu XHCN ♣

(1) Trước nay, xí nghiệp quốc doanh được hiểu là xí nghiệp do Nhà nước sở hữu và trực tiếp kinh doanh. Song sản xuất hàng hóa tự nó đòi hỏi phải tách chức năng sở hữu khỏi

chức năng kinh doanh và trao chức năng sau cho các cơ sở sản xuất để họ được tự chủ trong kinh doanh. Vì vậy, tôi đề nghị nên dùng thuật ngữ "xí nghiệp quốc hữu" để thay cho thuật ngữ "xí nghiệp quốc doanh".

(Kỳ sau : Chuyển mạnh sang mô hình xí nghiệp cổ phần)

Đính chính

Trong tạp chí PTKT số 36 (10.1993), trang 19, cột 2, dòng 21 từ trên xuống, xin đọc lại là: "Tổng số giao lộ 1.210, trong đó 320 giao lộ quan trọng thuộc 75 đường phố chính..."

Chân thành cáo lỗi K.S Đào Danh Dung và bạn đọc.

Thông báo

Tạp chí PTKT kính mời bạn đọc tham gia viết bài cũng như đón đọc tạp chí với các chủ đề sau đây:

- Số 39 (tháng 1.94) Tăng trưởng kinh tế và phát triển kinh tế
- Số 40 (tháng 2.94): Phát triển kinh tế tư nhân (số đặc biệt Xuân Giáp Tuất)
- Số 41 (tháng 3.1994): Đầu tư

Thông báo

Kể từ ngày 13.10.1993, Văn phòng Luật sư 72 Nguyễn Chí Thanh Q.10 dời về 198 Nguyễn Trãi Q.1, TP Hồ Chí Minh.

Xin thông báo để quý khách tiện liên hệ

Luật sư LÊ TRỌNG TUYẾN

Luật sư NGUYỄN PHƯƠNG DANH

và các luật gia cộng tác viên:

NGÔ THỊ NGỌC THU, NGUYỄN THỊ NGỌC NGÀ, NGUYỄN LÊNH, TRẦN CẨM CHƯƠNG, HỒ THỊ NGỌC THẠCH, TRẦN THỊ NHƯ HƯƠNG

Tiệm vàng



Tài Vinh

Số 112 Trần Hưng Đạo, P.7, Q.5.
ĐT: 354224

- Mua bán vàng bạc đá quý
- Chuyên sản xuất kim khánh (quà tặng đám cưới, chúc thọ, tân gia, sinh nhật, đầy tháng...). Nhiều kiểu mới, lạ, đẹp. Nhận đặt hàng theo ý khách và mua lại các loại Kim Khánh hiệu Tài Vinh theo đúng giá thị trường và phần lượng vàng bán ra. Hân hạnh được đón tiếp quý khách.